

Cải cách cơ chế phối hợp trong quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô

Ngày 06/8/2013, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1317/QĐ-TTg phê duyệt Đề án Cải cách cơ chế phối hợp trong quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô.

Phối hợp giữa các bộ, ngành và địa phương trong quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô đang là một vấn đề nổi cộm của đất nước, có ý nghĩa rất quan trọng đối với hiệu quả tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, cũng như tính hiệu lực và thống nhất của quản lý kinh tế vĩ mô. Trong những năm qua, sự phối hợp quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô đã đạt được một số thành tựu nhất định, nhưng cũng phải thừa nhận một thực tế là: bất ổn vĩ mô vẫn lặp đi lặp lại, thậm chí có lĩnh vực mức độ còn khá nghiêm trọng. Chẳng hạn, tín dụng, tiết kiệm luôn biến động; đầu tư nhiều, cơ cấu đầu tư dàn trải, hiệu quả đầu tư thấp; lạm phát, lãi suất thay đổi thất thường; đồng tiền chịu sức ép giảm giá; thâm hụt ngân sách, thâm hụt thương mại lớn, nợ công cao, nợ xấu tăng, bong bóng bất động sản đang hiện hữu.

Ở góc độ phối hợp quản lý và điều hành vĩ mô, có thể nhận thấy một số hạn chế cơ bản sau:

(i) Việc phối hợp mới chỉ thường hướng tới giải quyết từng mục tiêu vĩ mô *ưu tiên* trong từng thời điểm, như: lạm phát, tăng trưởng, xuất-nhập khẩu, tỷ giá..., chứ chưa có sự phối hợp để giải quyết đồng bộ tất cả các mục tiêu vĩ mô. Điều này đồng nghĩa với việc chỉ tập trung giải quyết một hoặc vài mục tiêu vĩ mô, mà chưa chú ý toàn diện tới các mục tiêu vĩ mô khác.

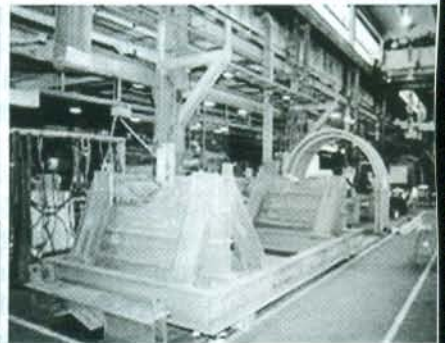
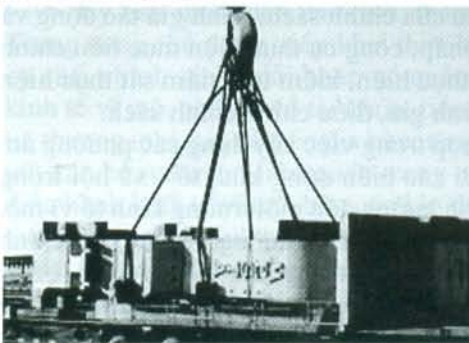
(ii) Sự phối hợp để giải quyết mối quan hệ giữa các mục tiêu chính sách dài hạn và ngắn hạn chưa có sự thống nhất, xuyên suốt.

(iii) Sự phối hợp trong nhiều trường hợp chưa thật nhịp nhàng về liều lượng, chưa thật kịp thời và đồng bộ về thời gian và không gian (đặc biệt là phối hợp giữa chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ; giữa chính sách tài khóa, tiền tệ với các chính sách kinh tế vĩ mô khác, giữa tài chính - tiền tệ và sản xuất...). Bên cạnh đó, sự phối hợp chỉ được diễn ra một cách quyết liệt khi có một tình huống vĩ mô bất ổn phát sinh, chứ chưa trở thành một yêu cầu thường xuyên có tính khách quan và mang tính pháp lý do chưa có một kế hoạch phối hợp lâu dài và tổng thể.

(iv) Sự phối hợp chưa nhằm tới lợi ích chung, mà nhiều trường hợp còn đặt lợi ích của ngành, địa phương lên trên lợi ích chung.

(v) Sự phối hợp giữa các bộ và ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, cũng như giữa ủy ban nhân dân các địa phương với nhau còn yếu.

Bên cạnh đó, sự phối hợp giữa chủ trương thị trường



hóa một số sản phẩm dịch vụ và chính sách an sinh xã hội chưa được hài hòa dẫn đến việc Nhà nước vẫn phải bỏ tiền trợ giá, doanh nghiệp vẫn kêu lỗ, khó đánh giá hiệu quả kinh doanh thực sự và nhóm người nghèo vẫn chịu nhiều thiệt thòi. Các doanh nghiệp nhà nước chưa thực hiện được chức năng là công cụ để Nhà nước điều tiết, can thiệp thị trường. Các thông tin, tư liệu phục vụ cho công tác điều hành thiếu tính thời sự, còn lệch nhau giữa các bộ, ngành, địa phương và nhất là độ tin cậy chưa cao.

Để khắc phục những hạn chế, yếu kém đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1317/QĐ-TTg, ngày 06/8/2013 phê duyệt Đề án Cải cách cơ chế phối hợp trong quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô.

MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

- Bảo đảm quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô chủ động, linh hoạt, ứng phó kịp thời, hiệu quả với các biến động kinh tế - xã hội trong và ngoài nước.
- Từng bước tạo lập môi trường kinh tế vĩ mô ổn định, thuận lợi, có khả năng dự báo trước trong trung và dài hạn để góp phần tăng cường thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh và tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững.
- Góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; khẳng định và nâng cao vai trò quản lý vĩ mô của Nhà nước trong nền kinh tế; thúc đẩy và nâng cao hiệu quả cải cách thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

NĂM NỘI DUNG PHỐI HỢP

Thứ nhất, phối hợp trong xây dựng, ban hành, triển khai thực hiện, đánh giá và điều chỉnh các chính sách kinh tế vĩ mô, đặc biệt là giữa các chính sách: tài khóa, tiền tệ, tín dụng, đầu tư, thương mại, giá cả; bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế và môi trường kinh tế vĩ mô ổn định, bền vững.

Thứ hai, phối hợp trong việc đảm bảo đồng bộ các yếu tố thị trường và phát triển đồng bộ các loại thị trường trong nền kinh tế; trong việc tạo dựng và phát triển các thị trường: vốn, chứng khoán, bất động sản, lao động, khoa học - công nghệ,...; trong việc đảm bảo tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và trong các vấn đề về kinh tế đối ngoại.

Thứ ba, phối hợp trong toàn bộ chu trình xây dựng và điều hành chính sách kinh tế vĩ mô, bao gồm: xác định các mục tiêu của chính sách; đánh giá tác động và đưa ra các giải pháp, công cụ thực hiện mục tiêu chính sách; triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách và đánh giá, điều chỉnh chính sách.

Thứ tư, phối hợp trong việc xây dựng các phương án, giải pháp đối với các biến động kinh tế - xã hội trong và ngoài nước ảnh hưởng đến môi trường kinh tế vĩ mô, nhất là những biến động bất thường về kinh tế, chính trị, xã hội trên thế giới và trong khu vực.

Thứ năm, phối hợp trong việc xây dựng hệ thống thông tin, bao gồm: tạo lập hành lang pháp lý cho việc

xây dựng cơ sở thông tin thống nhất cho hoạt động dự báo và tăng cường, nâng cao chất lượng công tác dự báo; xác định rõ các nội dung dự báo vĩ mô chủ yếu của bộ, cơ quan liên quan gắn với yêu cầu thông tin dự báo phục vụ công tác hoạch định chính sách kinh tế vĩ mô và chỉ đạo điều hành của Chính phủ, các bộ, cơ quan, địa phương.

CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Một là, đổi mới tư duy và nâng cao nhận thức về phối hợp trong quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô theo hướng:

- Chú trọng tạo lập môi trường vĩ mô ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh, phát triển doanh nghiệp.
- Có tầm nhìn dài hạn, đặt lợi ích quốc gia lên hàng đầu, bảo đảm huy động và phân bổ hợp lý các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội.
- Bảo đảm tính tổng thể, hệ thống, phối hợp đồng bộ trong toàn bộ quá trình từ xây dựng, ban hành đến thực thi và kiểm tra, đánh giá các cơ chế, chính sách quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô.

- Khắc phục tư duy và tình trạng hình thức trong công tác phối hợp quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô; quy định rõ trách nhiệm và quyền hạn của các bộ, cơ quan, đơn vị liên quan và trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phối hợp.

Hai là, rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các văn bản pháp lý quy định về phối hợp trong quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô giữa các bộ, cơ quan, địa phương theo hướng:

- Khắc phục tình trạng chia nhỏ lĩnh vực quản lý cho nhiều bộ, cơ quan liên quan. Mỗi lĩnh vực quản lý chỉ giao cho một bộ, cơ quan chịu trách nhiệm chính; tăng cường trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, nhất là trong chỉ đạo thực hiện công tác phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát triển khai thực hiện công tác phối hợp trong quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô giữa các bộ, cơ quan liên quan.

- Đảm bảo tuân thủ các quy định pháp lý liên quan và phù hợp với cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia.

Ba là, tăng cường phối hợp trong quá trình xây dựng, ban hành, triển khai thực hiện và đánh giá các cơ chế, chính sách kinh tế vĩ mô theo hướng:

- Xác định rõ quan điểm, mục tiêu của

chính sách, các công cụ, giải pháp và lộ trình triển khai thực hiện;

- Tăng cường phối hợp trong chỉ đạo triển khai thực hiện, đánh giá và điều chỉnh chính sách giữa các bộ, cơ quan liên quan;

- Nâng cao vai trò của các nhà khoa học, các tổ chức, cá nhân, của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong quá trình xây dựng và phản biện chính sách theo quy định.

Bốn là, xây dựng bộ công cụ và phương pháp giám sát, đánh giá tác động, các chế tài xử lý vi phạm trong công tác phối hợp quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô; đảm bảo yêu cầu định lượng được các tác động, ảnh hưởng chính sách đến nền kinh tế, từng ngành, lĩnh vực chủ yếu và cảnh báo sớm để các bộ, cơ quan liên quan chủ động phối hợp, điều chỉnh kịp thời.

Năm là, xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin cập nhật, đầy đủ, chính xác, bảo đảm đáp ứng yêu cầu quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô của Chính phủ, các bộ, cơ quan liên quan; tăng cường chia sẻ, trao đổi thông tin giữa các bộ, cơ quan, địa phương; nâng cao năng lực của công tác thống kê, phân tích, dự báo kinh tế vĩ mô.

Sáu là, kiện toàn và tăng cường năng lực cho các đơn vị làm công tác dự báo tại các bộ, cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô. Tăng cường đào tạo và bồi dưỡng kiến thức, bảo đảm đáp ứng yêu cầu công việc đối với đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô tại các bộ, cơ quan liên quan.

Bảy là, các bộ, cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước và ưu tiên bố trí kinh phí nghiên cứu khoa học được giao cho từng bộ, cơ quan để đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện nhiệm vụ tăng cường phối hợp trong quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô.

PHỐI HỢP QUY VỀ MỘT BỘ

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan tham mưu, tổng hợp cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cơ chế phối hợp trong quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan:

- Xây dựng, ban hành, kế hoạch phối hợp trong quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô với lộ trình phù hợp, trong đó xác

định rõ phạm vi, lĩnh vực, nội dung, các nhiệm vụ cần triển khai thực hiện của từng bộ, cơ quan liên quan.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ phối hợp trong quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô và chế độ thông tin, báo cáo về phối hợp trong quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô.

- Tổng hợp, đánh giá tình hình triển khai thực hiện cơ chế phối hợp trong quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô của các bộ, cơ quan liên quan và các đề xuất, kiến nghị (nếu có), định kỳ hàng quý báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Công Thương và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện ngay trong năm 2013 Quy chế phối hợp trong quản lý và điều hành trong các lĩnh vực: tài khóa, tiền tệ, tín dụng, đầu tư, thương mại, giá cả; trong đó thể hiện rõ phạm vi, nội dung, phương thức phối hợp, trách nhiệm, quyền hạn của bộ, cơ quan chủ trì và các cơ quan, tổ chức phối hợp có liên quan trong tổ chức thực hiện.

3. Các bộ, cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô theo lĩnh vực công việc được phân công:

- Có quyền yêu cầu các bộ, cơ quan khác cung cấp số liệu, tài liệu, tham gia ý kiến về các chương trình, đề án, cơ chế, chính sách và phối hợp trong công tác quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô trong phạm vi lĩnh vực công việc được phân công.

- Có trách nhiệm cung cấp số liệu, tài liệu, tham gia ý kiến với các bộ, cơ quan liên quan về các chương trình, đề án, cơ chế, chính sách và phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô.

- Định kỳ hàng quý, báo cáo tình hình phối hợp và các kiến nghị, đề xuất (nếu có), gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Các bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan liên quan tăng cường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương thúc đẩy công tác phối hợp trong quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô, bảo đảm tính thường xuyên, liên tục và hiệu quả; đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tình hình và kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ phối hợp trong quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô liên quan thuộc phạm vi, lĩnh vực được giao cho bộ, cơ quan mình.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách, giải pháp về quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô, nhất là về tài khóa, tiền tệ, tín dụng, đầu tư, thương mại, giá cả trên địa bàn; tăng cường phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan trong công tác quản lý, điều hành kinh tế vĩ mô, báo cáo kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh trên địa bàn và đề xuất biện pháp xử lý với các bộ, cơ quan liên quan để xem xét, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. □